

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN NINH KIỀU,
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2020/HS-ST

Ngày: 08/01/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NINH KIỀU, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Văn Hứng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phan Công Ny

2. Bà Đỗ Thị Lệ Hằng

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Ngọc Bích – Thư ký Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa:* Ông Bùi Hữu Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 01 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 228/2019/HSST ngày 02 tháng 12 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 868/2019/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 12 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Đức T, sinh ngày 10 tháng 01 năm 2001, tại Cần Thơ (*Có mặt*).

Nơi cư trú: đường T, phường B, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ.

Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 06/12

Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam.

Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông: Nguyễn Đức V (sống) và bà: Hà Thị M (sống).

Anh, chị, em ruột: 01 người, sinh năm 2007.

Bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: không.

Về nhân thân:

+ Ngày 16/4/2018, bị Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều xử phạt 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản.

+ Ngày 22/3/2019, bị Tòa án nhân dân quận Bình Thủy xử phạt 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 18/12/2019, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an quận Ninh Kiều.

- Bị hại: Anh **Lê Văn U**, sinh năm 1988 (*Đề nghị xét xử vắng mặt*).

Địa chỉ: đường số 5, KDC T, phường AK, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị **Đoàn Thị T**, sinh năm 1995 (*Vắng mặt*).

Địa chỉ: đường số 5, KDC T, phường AK, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ ngày 19/7/2018, Nguyễn Đức T một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave, màu xanh, biển số: 67L8-7858 đi trên các tuyến đường thuộc quận Ninh Kiều với mục đích tìm tài sản để lấy trộm. Đến khoảng 10 giờ 40 phút, T chạy xe ngang nhà trọ số 14, đường số 5, KDC Thới Nhứt 2, phường An Khánh, quận Ninh Kiều phát hiện cổng rào nhà trọ không có khóa nên T nảy sinh ý định đi vào tìm tài sản để lấy trộm. Khi T đi đến phòng số 14 của anh Lê Văn U thuê, thấy phòng khóa cửa nên T dùng thanh sắt đã lượm được trước đó ở công trình xây dựng để cạy ổ khóa phòng trọ. Khi vào phòng trọ, T đi lên gác phát hiện có 01 điện thoại di động hiệu Sony Xperia màu đen nên lấy trộm, rồi quay xuống cầu thang định tẩu thoát. Cùng lúc vợ chồng anh Lê Văn U vừa về đến nhà nên T bỏ lại điện thoại xuống nền gạch và đi từ trong phòng ra thì bị anh U phát hiện giữ T lại, giữa hai người xảy ra xô xát, bất ngờ T lấy một thanh sắt bằng kim loại, dài khoảng 10cm màu xám để sẵn trong túi đấm nhiều nhát vào người anh U làm cho anh U bị thương, gây xây xát ngoài da, thấy vậy chị Đoàn Thị T (vợ anh U) chạy vào cũng bị T đánh trúng vào đầu và tay rồi tẩu thoát. Sau đó, anh U đến Công an phường An Khánh trình báo vụ việc.

Qua rà soát đối tượng đến ngày 20/7/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận Ninh Kiều tiến hành mời T về trụ sở làm việc và đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tang vật thu giữ: 01 điện thoại di động màu đen nhãn hiệu Sony Xperia LT26ii SL; 01 ổ khóa cửa bằng kim loại màu trắng nhãn hiệu Square Circle; 01 xe mô tô kiểu dáng Wave màu xanh, biển số: 67L8-7858; 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen (của T) (BL: 37, 38).

Tại Kết luận định giá số: 737/BKL-HĐĐG ngày 23/7/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận Ninh Kiều kết luận điện thoại di động hiệu Sony Xperia LT26ii SL seri BX903DU2XX, imei 353617053994942 chất lượng còn lại 65%, giá trị còn lại là **3.900.000 đồng** (BL 15).

Qua xác minh nhân thân của Nguyễn Đức T. Ngày 16/4/2018, bị Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều xử phạt 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản. Ngày 22/3/2019, bị Tòa án nhân dân quận Bình Thủy xử phạt 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản.

Đối với bị hại anh Lê Văn U có yêu cầu nhận lại điện thoại di động hiệu Sony Xperia LT26ii SL seri BX903DU2XX, imei 353617053994921, không có yêu cầu bồi thường thiệt hại về tài sản cũng như do thương tích gây nên.

Đối với xe mô tô hai nhãn hiệu Wave màu xanh, biển số 67L8-7858, số máy VTT1P52FMHZ006817, số khung: RRKWCH4UM5X006817 qua xác minh tra cứu của Phòng Cảnh sát giao thông đường bộ đường sắt – Công an thành phố Cần Thơ thì không tìm thấy dữ liệu cũng như chủ sở hữu. Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận Ninh Kiều đã thông báo tìm chủ sở hữu trên phương tiện thông tin truyền thông, hiện tại chưa có chủ sở hữu nào đến nhận.

Tại bản cáo trạng số: 112/CT-VKSNK ngày 08 tháng 6 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ đã truy tố Nguyễn Đức T về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo điểm đ khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố, xin giảm nhẹ hình phạt.

Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố của Viện kiểm sát đối với bị cáo Nguyễn Đức T về tội “*Trộm cắp tài sản*” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 90, Điều 91 và Điều 101 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù giam.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự xử lý vật chứng:

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 xe mô tô kiểu dáng Wave màu xanh, biển số: 67L8-7858;

+ Tịch thu tiêu hủy 01 ổ khóa cửa bằng kim loại màu trắng nhãn hiệu Square Circle;

+ Trả lại cho bị hại 01 điện thoại di động màu đen nhãn hiệu Sony Xperia LT26ii SL;

+ Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] *Về tố tụng:* Trong quá trình điều tra và truy tố, Cơ quan Công an và Viện kiểm sát đã thực hiện đúng quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự.

[2] *Về trách nhiệm hình sự:* Lời khai nhận tội của bị cáo là phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 10 giờ ngày 19/7/2018, Nguyễn Đức T đã lợi dụng sự sơ hở của anh Lê Văn U thực hiện hành vi trộm cắp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sony Xperia. Tại Kết luận định giá số: 737/BKL-HĐĐG ngày 23/7/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Ninh Kiều kết luận điện thoại di động hiệu Sony Xperia LT26ii SL seri BX903DU2XX, imei 353617053994942 chất lượng còn lại 65%, giá trị còn lại là **3.900.000 đồng (BL 15)**.

Bên cạnh đó, sau khi bị phát hiện hành vi trộm cắp tài sản thì Nguyễn Đức T còn hành hung anh Lê Văn U và chị Đoàn Thị Tú T để tẩu thoát.

Từ những phân tích nêu trên cho thấy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Do đó, việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật nhưng vì lòng tham đã cố ý trộm cắp tài sản của bị hại. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, đồng thời gây nguy hiểm cho xã hội, làm mất an ninh trật tự tại địa phương. Hơn nữa, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực

tiếp, có chủ định từ trước, tìm kiếm tài sản để lấy trộm chứ không phải do lòng tham bộc phát nhất thời. Bên cạnh đó, bị cáo đã bị xét xử nhiều lần về hành vi trộm cắp tài sản nhưng sau khi được ra tù không biết ăn năn hối cải mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, qua đó cho thấy thái độ xem thường pháp luật của bị cáo. Vì vậy, cần phải áp dụng một hình phạt thật nghiêm khắc tương xứng với mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo là cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để có tác dụng cải tạo, giáo dục giúp bị cáo thay đổi nhận thức sống, biết đặt mình trong khuôn khổ pháp luật và qua hình phạt cũng để răn đe, trấn áp tội phạm tương tự.

Tuy nhiên, xét thấy trong suốt quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Đồng thời, khi phạm tội bị cáo chưa đủ 18 tuổi nên được hưởng chính sách khoan hồng của Đảng và Nhà nước đối với người dưới 18 tuổi phạm tội. Bên cạnh đó, khi bị anh Lê Văn U phát hiện, bị cáo đã chủ động bỏ lại tài sản trộm cắp trên nền gạch trong phòng trọ của anh U nên được xem là phạm tội chưa đạt theo quy định tại Điều 15, khoản 3 Điều 57 Bộ luật Hình sự.

Trong vụ án, bên cạnh hành vi trộm cắp tài sản thì bị cáo còn thực hiện hành vi dùng thanh sắt bằng kim loại đâm nhiều nhát vào bị hại gây thương tích. Tuy nhiên, do anh Lê Văn U có đơn yêu cầu không tiến hành giám định thương tích nên chưa có cơ sở để xử lý hành vi cố ý gây thương tích của bị cáo (BL 34). Do đó, vụ việc sẽ được xem xét giải quyết trong một vụ án khác nếu đương sự có yêu cầu.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Lê Văn U chỉ yêu cầu nhận lại tài sản đã bị lấy trộm và không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[4] Về xử lý vật chứng:

- Điện thoại di động hiệu Sony Xperia LT26ii SL seri BX903DU2XX, imei 353617053994921 là tài sản của anh Lê Văn U nên trả lại cho bị hại.

- Điện thoại di động Nokia 105 màu đen là tài sản của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên bị cáo được nhận lại.

- 01 ổ khóa đã hư hỏng không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với xe mô tô hai bánh dáng Wave màu xanh, biển số 67L8-7858, số máy VTT1P52FMHZ006817, số khung: RRKWCH4UM5X006817 là công cụ phương tiện phạm tội. Tuy nhiên qua xác minh tra cứu thì không tìm thấy dữ liệu

cũng như chủ sở hữu. Vì vậy, cần phải công bố công khai, nếu trong thời hạn 01 năm kể từ ngày thông báo theo quy định tại Điều 228 Bộ luật Dân sự năm 2015 mà chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp tài sản là vật chứng có yêu cầu thì sẽ được giải quyết và nhận lại xe tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ninh Kiều. Trong trường hợp có phát sinh tranh chấp sẽ xem xét giải quyết theo thủ tục tố tụng dân sự.

Hết thời hạn này, tài sản sẽ được sung quỹ Nhà nước theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[5] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Đức T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào tại điểm đ khoản 2 Điều 173; Điều 15; điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 3 Điều 57; Điều 90; Điều 91 và khoản 1 Điều 101 Bộ luật Hình sự năm 2015.

1. Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Đức T** phạm tội “**Trộm cắp tài sản**”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Đức T **15 (mười lăm) tháng** tù giam. Thời hạn tù được tính từ ngày ngày 18/12/2019.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 228 Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Bị hại được nhận lại 01 điện thoại di động hiệu Sony Xperia LT26ii SL, số imei 353617053994921, số seri BX903DU2XX.

- Bị cáo được nhận lại 01 điện thoại di động Nokia màu đen, Model 105, số imei: 357792/06/016237/8CPU.

- Tịch thu tiêu hủy 01 ổ khóa đã hư hỏng.

- Giao cho cơ quan có thẩm quyền thực hiện thông báo tìm kiếm chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp đối với 01 xe mô tô hai bánh kiểu dáng Wave màu xanh, biển số 67L8-7858, số máy VTT1P52FMHZ006817, số khung: RRKWCH4UM5X006817. Trong thời hạn 01 năm kể từ ngày thông báo mà chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp tài sản là vật chứng có yêu cầu thì sẽ được giải quyết và nhận lại xe tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ninh Kiều.

Trong trường hợp có phát sinh tranh chấp sẽ xem xét giải quyết theo thủ tục tố tụng dân sự; hết thời này, tài sản sẽ được sung quỹ Nhà nước.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Đức T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết), để yêu cầu Tòa án nhân dân Thành phố Cần Thơ giải quyết lại theo thủ tục phúc thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND TP.Cần Thơ;
- VKSND Q.Ninh Kiều;
- CA Q.Ninh Kiều;
- Chi cục THADS Q.Ninh Kiều;
- Sở Tư pháp TP.Cần Thơ;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Tòa án.

Văn Hứng